

BÁO CÁO

Tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2022-2023

Phần I

KẾT QUẢ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022

I. BỐI CẢNH VÀ ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC

Năm học 2021-2022, ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè tiếp tục tập trung thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 29/NQ-TW, Hội nghị lần thứ Tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; năm đẩy mạnh các giải pháp toàn diện nhằm thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố, Nghị quyết Huyện Đảng bộ Nhà Bè và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025;... nhằm đưa giáo dục và đào tạo Huyện nhanh chóng hội nhập khu vực và quốc tế, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Thành phố nói chung và của Huyện nói riêng.

Năm học 2021-2022 cũng là năm ngành Giáo dục và Đào tạo Huyện vẫn còn đang bị ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 tác động đến các hoạt động chung của Ngành; nhưng với tinh thần trách nhiệm cao, ý chí quyết tâm, Ngành đã tích cực, chủ động triển khai nhiều giải pháp đồng bộ vừa đảm bảo hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học, vừa phòng, chống dịch bệnh đạt hiệu quả.

Quy mô ngành Giáo dục và Đào tạo Huyện năm học 2021-2022¹

Stt	Ngành học, cấp học	Tổng số đơn vị	Tổng số lớp, nhóm lớp	Tổng số học sinh	Tổng số giáo viên
1	Mầm non	84	363	7.511	694
	Trường (công lập)	13	144	4.000	300
	Trường (ngoài công lập)	30	131	2.449	241
	Nhóm, lớp (ngoài công lập)	41	88	1.062	153
2	Tiểu học	15	431	15.372	538
3	Trung học cơ sở	8	220	9.448	311
	Toàn Ngành	107	1.014	32.331	1.543

¹ Nguồn số liệu thống kê theo Hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022

1. Công tác kiểm tra giáo dục

a) Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật và nhiệm vụ được giao đối với các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý

- Kiểm tra 2 trường tiểu học và 1 trường trung học cơ sở về phòng, chống dịch Covid-19, dạy và học trực tuyến¹ thông qua hình thức thu thập thông tin báo cáo từ các trường và qua kiểm tra trực tiếp, trực tuyến.

- Kiểm tra 06 trường công lập² và 01 trường ngoài công lập³ về công tác quản lý của Hiệu trưởng; trong đó, kiểm tra 40 giáo viên, dự giờ 41 tiết dạy hoặc hoạt động⁴.

- Kiểm tra 100% các trường tiểu học và trung học cơ sở về tổ chức kiểm tra định kỳ Cuối học kỳ I, Cuối năm học 2021-2022;

- Kiểm tra 08 trường về công tác phòng, chống tham nhũng; an toàn trường học; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm tra 4 trường về công tác phòng, chống bạo lực học đường.

b) Công tác phối hợp với các cơ quan thanh tra nhà nước và cơ quan, tổ chức khác có liên quan trong hoạt động thanh, kiểm tra

- Phối hợp với Trung tâm Y tế Huyện kiểm tra các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học về việc thực hiện các tiêu chí an toàn theo quy định tại Quyết định số 3588/QĐ-BCĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Bộ Tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; trung tâm ngoại ngữ, tin học; cơ sở giáo dục, đơn vị hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện ban hành Quyết định công nhận các đơn vị đạt các tiêu chí an toàn được phép cho học sinh đi học trực tiếp trở lại.

- Phối hợp với các trường trung học phổ thông, chuyên trách giáo dục, các xã - thị trấn kiểm tra công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ năm 2021 đối với 7/7 xã - thị trấn thuộc Huyện. Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch Huyện kiểm tra việc thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác của các trường mầm non, phổ thông năm học 2021-2022.

Nhìn chung, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện đầy đủ các nội dung, chỉ tiêu, tiến độ kiểm tra năm học 2021-2022 theo kế hoạch đề ra. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật về lĩnh vực thanh, kiểm tra; tích cực bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho đội ngũ cán bộ quản lý các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở. Nội dung kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, kịp thời, sát với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học của Ngành, phương pháp

¹ Trường TH/Trang Tấn Khương, Lê Quang Định và Trường THCS Lê Thành Công.

² Trường MN/Mạ Non, Tuổi Hoa; Trường TH/Trần Thị Ngọc Hân, Nguyễn Văn Tạo; Trường THCS/Lê Văn Hưu, Nguyễn Văn Quý.

³ Trường MN Nam Sơn.

⁴ MN: Kiểm tra 6 GV, dự giờ 7 hoạt động; TH: kiểm tra 27 GV, dự giờ 27 tiết dạy; THCS: kiểm tra 7 GV, dự giờ 7 tiết dạy.

kiểm tra vừa trực tiếp, vừa trực tuyến thích ứng với phòng, chống dịch Covid-19 góp phần thúc đẩy nâng cao hiệu quả công tác quản lý của Hiệu trưởng, nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục cũng như phòng ngừa vi phạm pháp luật đối với các trường, các đơn vị giáo dục trực thuộc. Làm tốt việc tham mưu, phối hợp trong công tác kiểm tra hành chính và chuyên ngành. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo; trong năm học 2021-2022, toàn Ngành không có đơn thư khiếu nại, tố cáo phải giải quyết.

2. Giáo dục mầm non

Thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục, nâng cao chất lượng công tác quản trị cơ sở giáo dục mầm non:

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thông tin, tổ chức sinh hoạt chuyên môn thông qua các ứng dụng họp trực tuyến như Zoom, Google meet, Microsoft Teams,... trong tình hình dịch bệnh từ đầu năm học 2021-2022. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn; chú trọng nghiên cứu, triển khai các tài liệu tham khảo; khuyến khích thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm trong các buổi sinh hoạt chuyên môn.

- Triển khai việc xây dựng kế hoạch chuyên môn thông qua các chương trình <https://edubot.xbot.com.vn>, Mindjet MindManager; thường xuyên lưu ý giáo viên trong việc xây dựng mục tiêu, nội dung và hình thức giáo dục theo độ tuổi phù hợp với khả năng của trẻ và điều kiện thực tiễn.

- Tiếp tục sử dụng các phần mềm trong quản trị tại đơn vị theo quy định như cập nhật thường xuyên dữ liệu trên hệ thống csdl.hcm.edu.vn, Temis, phần mềm tuyển sinh, phần mềm tính khẩu phần dinh dưỡng, phần mềm quản lý cơ sở vật chất,...

- Triển khai và thực hiện việc khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ từ Google, Pinterest, Liveworksheets.com,...; sử dụng các ứng dụng, phần mềm trong việc xây dựng video clip như Capcut, Canva, Viva video,...; soạn các bài tập, trò chơi trên phần mềm Activinspire;...

- Tập huấn triển khai thực hiện có hiệu quả Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 về ban hành Điều lệ Trường mầm non; Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành kèm theo Thông tư Chương trình Giáo dục mầm non tại đơn vị cho cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn tại các cơ sở giáo dục mầm non.

- Tăng cường sự phối hợp của cha mẹ trẻ tham gia vào hoạt động của trường nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ thông qua việc đa dạng hóa các hoạt động lễ hội, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ do trường tổ chức.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện nghiêm Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về cam kết chất lượng giáo dục theo đúng quy định vào đầu và cuối năm học; công khai tài chính hàng tháng; công khai khen thưởng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; công khai văn bản miễn, giảm học phí cho trẻ trong diện hộ nghèo, chính sách,...

- Đã triển khai thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển giáo dục mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025 và các chế độ, chính sách theo quy định¹.

- Triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình Giáo dục mầm non sau sửa đổi; đồng thời, đẩy mạnh áp dụng các phương châm giáo dục tiên tiến như giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, học bằng chơi - chơi mà học trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiếp tục đổi mới môi trường giáo dục nhằm kích thích và tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo để phát triển toàn diện; phát triển chương trình giáo dục mầm non phù hợp với địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ; khuyến khích sử dụng phần mềm trong việc lập kế hoạch giáo dục. Tăng cường các hoạt động giáo dục kết hợp theo chương trình giáo dục như giáo dục ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, bỏ rác đúng nơi quy định và biết phân loại rác thải; giáo dục giới tính cho trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi; giáo dục an toàn giao thông cho trẻ.

- Tăng cường tổ chức các chuyên đề để bồi dưỡng đội ngũ và nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục².

- Đảm bảo thực hiện mọi chế độ và quy định về dinh dưỡng, vệ sinh, phòng bệnh dịch. Chú trọng dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ an toàn cho bản thân theo yêu cầu chương trình. Theo dõi chặt chẽ tình trạng dinh dưỡng của trẻ và đạt chỉ tiêu về chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ³.

- Kết quả Hội thi Giáo viên giỏi về “*Xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ*” năm học 2021-2022 có 26 giáo viên giỏi cấp Huyện; trong đó, có 01 giải Nhất, 03 giải Nhì, 05 giải Ba, 09 giải Khuyến khích.

*** Bên cạnh những kết quả đạt được, Giáo dục mầm non Huyện còn những vấn đề cần quan tâm như:**

- Do ảnh hưởng đợt dịch bệnh Covid-19, nhiều cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập đã gặp khó khăn trong đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đầu năm học, vẫn còn có cơ sở có đồ chơi cho trẻ ít, đồ dùng cũ chưa thay mới, cơ sở vật chất xuống cấp.

¹ Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐND ngày 14 tháng 6 năm 2014; Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2016; Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2017, Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn có Khu công nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh, Nghị quyết số 29/2021/HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong học kỳ II năm học 2021-2022.

² Tập huấn “*Nâng cao năng lực lập kế hoạch giáo dục*”, Triển khai thông tư số 47 quy định về việc lựa chọn đồ chơi, học liệu, “*Quan sát trẻ theo quá trình trong cơ sở giáo dục mầm non*”, “*Hướng dẫn đánh giá sự phát triển của trẻ*”, “*Xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ*”, “*Rút kinh nghiệm thực hiện công tác chăm sóc giáo dục trẻ mầm non*”, “*Phát triển bài tập trò chơi trong hoạt động làm quen chữ viết từ 3 đến 6 tuổi*”, “*Thực hiện thao tác vẽ sinh cho trẻ*”, “*Tổ chức hoạt động theo hướng trải nghiệm trong trường mầm non*”, “*Tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, xây dựng môi trường thiên nhiên tăng cường vận động cho trẻ*”.

³ Nhà trẻ: Giảm suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 15/19, tỷ lệ 78,95%; Giảm suy dinh dưỡng thể thấp còi: 10/13, tỷ lệ 76,92%; Giảm tình trạng dư cân - béo phì ở trẻ: 24/68, tỷ lệ 35,29%.

Mẫu giáo: Giảm suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 67/81, tỷ lệ 82,71%; Giảm suy dinh dưỡng thể thấp còi: 44/57, tỷ lệ 77,19%; Giảm tình trạng dư cân - béo phì ở trẻ: 449/1.134, tỷ lệ 39,58%.

- Giáo viên làm việc cho từng cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập chưa ổn định nên khó khăn trong việc xây dựng lực lượng giáo viên giỏi, giáo viên nòng cốt, số giáo viên đạt giỏi cấp trường và cấp Huyện còn rất ít.

3. Giáo dục tiểu học

- Tổ chức tốt hình thức dạy học trực tuyến thông qua các ứng dụng điện thoại, mạng xã hội và truyền hình,...; thực hiện ghi hình các tiết dạy phục vụ dạy học qua internet và tổ chức dạy học trên môi trường internet trong giai đoạn học sinh tạm ngừng đến trường trong học kỳ 1 năm học 2021-2022. Hỗ trợ kịp thời cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bị mồ côi do dịch Covid-19 được trang bị các thiết bị điện thoại, máy tính để học trực tuyến.

- Các trường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tổ, khối; xây dựng kế hoạch dạy học; thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa mới lớp 1, lớp 2.

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị sẵn có để tổ chức tốt dạy và học; tiếp tục rà soát và bổ sung các thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định. Tiếp tục thực hiện công tác xã hội hóa để đảm bảo cơ sở vật chất, phòng học, thiết bị phục vụ dạy và học. Thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục, thực hiện tốt ba công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Giáo viên vận dụng tốt việc đổi mới phương pháp dạy học đạt hiệu quả. Cán bộ quản lý các trường tiếp tục phát huy và nâng cao chất lượng hoạt động.

- 100% trẻ 6 tuổi vào học lớp 1. Duy trì và đảm bảo chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học. Duy trì sĩ số đạt 100%.

- 100% học sinh tiểu học của Huyện học 2 buổi/ngày khi đi học trực tiếp trở lại.

- Toàn Huyện có 15.206/15.372 học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, đạt 98,92%; hiệu suất đào tạo đạt 99,96%.

- 15/15 trường có học sinh tích cực tham gia học tập và các hội thi trực tuyến sử dụng khá tốt công nghệ thông tin phục vụ cho việc học qua internet, sân chơi, ...trong đó có 12 trường có học sinh đạt các giải Xuất sắc, Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích các hội thi trực tuyến.

- 100% các trường tiểu học thực hiện tốt đề án “*Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông*” đúng lộ trình; học sinh được học tiếng Anh với người nước ngoài; thực hiện đầy đủ các chuyên đề chuyên môn, hội giảng theo quy định; 100% giáo viên, cán bộ quản lý tham gia bồi dưỡng đại trà Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, mô đun 4, 5, 9.

- Tham gia Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi tiểu học cấp Thành phố có 10 giáo viên được công nhận giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Thành phố.

- Tổ chức tốt việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 3 theo hướng dẫn Thông tư số 25/2020/TT/BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

- Tổ chức tập huấn cho giáo viên lớp 1, lớp 2 và giáo viên đại trà từ lớp 3 đến lớp 5 về Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 để chuẩn bị tốt cho việc thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông năm học 2022-2023.

- Các trường đã tổ chức tốt câu lạc bộ Mỹ thuật, võ thuật, Tin học. Tổ chức chuyên đề giáo dục giới tính và phòng chống tai nạn thương tích ở trẻ em cho tất cả học sinh khi được trở lại học trực tiếp.

**** Bên cạnh những kết quả đạt được, Giáo dục tiểu học Huyện còn những vấn đề cần quan tâm như:***

- Số lượng giáo viên các bộ môn chuyên như tiếng Anh, Mỹ thuật,... không ổn định. Một số giáo viên dạy tiếng Anh chưa đạt trình độ B2 theo quy định.

- Các trường chưa tổ chức thực hiện Văn bản số 3676/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 7 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Chương trình đào tạo tin học quốc tế cho học sinh tiểu học và trung học cơ sở do năm học qua tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến còn nhiều phức tạp.

4. Giáo dục trung học cơ sở

Tổ chức thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo hướng dẫn của các cấp lãnh đạo và cơ quan Y tế. Các trường đã xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, kế hoạch dạy học của giáo viên; tổ chức tốt các chuyên đề, thao giảng giúp giáo viên quản lý hoạt động chuyên môn đúng theo hướng dẫn. Tích cực chủ động dạy học trực tuyến trong thời gian học sinh tạm dừng đến trường để phòng, chống dịch Covid-19 bằng nhiều hình thức; đảm bảo hoàn tất nội dung chương trình giảng dạy theo quy định.

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên không vi phạm pháp luật; không vi phạm dạy thêm, học thêm, đạo đức nhà giáo; thực hiện tốt các quy chế chuyên môn, quy định nề nếp, kỷ luật của Ngành, của đơn vị.

Tiếp tục triển khai Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025.

Các trường Trung học cơ sở Nguyễn Bình Khiêm, Lê Văn Hưu, Lê Thành Công tổ chức dạy học toán bằng ngôn ngữ tiếng Anh. Các trường đã tổ chức dạy tiếng Anh tăng cường cho học sinh; tổ chức các lớp ôn luyện thi Preket, Ket, Pet cho học sinh. Phối hợp với các trung tâm ngoại ngữ tổ chức cho học sinh học tiếng Anh với giáo viên nước ngoài nhằm phát huy kỹ năng nghe và nói.

Tổ chức dạy nghề theo đúng chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Số học sinh đăng ký học nghề phổ thông khối 8 là 2.323/2.349 học sinh (*chiếm tỷ lệ 98,89%*) với các môn Điện dân dụng, Tin học.

Thực hiện nghiêm túc việc ra đề kiểm tra định kỳ đảm bảo ma trận đề theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp và vận dụng cao. Các trường đã tổ chức nghiêm túc việc coi, chấm và đánh giá cuối học kỳ và cuối năm học.

Giáo viên tích hợp giảng dạy kỹ năng sống trong hoạt động như: Phòng chống tai nạn thương tích; An toàn giao thông; các biện pháp phòng, tránh cháy nổ.

Các trường đã tham gia tích cực các hội thi cấp Huyện, Thành phố, Quốc gia và quốc tế đạt kết quả cao⁴.

Cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập tiếp tục được các trường quan tâm đầu tư đáp ứng được nhu cầu học tập của học sinh. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng giáo viên thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Hướng dẫn các trường thực hiện lựa chọn sách giáo khoa lớp 7 năm học 2022-2023 nghiêm túc.

*** Bên cạnh những kết quả đạt được, Giáo dục trung học cơ sở Huyện còn những vấn đề cần quan tâm như:**

Một số trường còn thiếu giáo viên bộ môn nên phải hợp đồng thỉnh giảng giáo viên nên chất lượng giảng dạy còn hạn chế.

5. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, việc đưa giáo dục văn hoá truyền thống vào nhà trường, phổ cập bơi,...

- Các trường phổ thông tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp gắn với việc sinh hoạt câu lạc bộ buổi thứ hai được các trường thực hiện tốt như giáo dục kỹ năng sống, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục biển đảo, vẽ tranh (*Ý tưởng trẻ thơ, Nét vẽ xanh, ...*); các hoạt động dã ngoại kết hợp học tập; xây dựng vườn trường; âm nhạc dân tộc, hoạt động thể dục thể thao, bóng đá học đường; giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch sẽ. Các hoạt động tập thể, ngoại khóa, trải nghiệm tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt giáo dục thực hành tâm lý học đường cho học sinh tiểu học, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe bản thân, cách phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh khác, ... Các trường đã quan tâm hơn việc tổ chức các hoạt động phát triển năng lực cho học sinh; tăng cường các hoạt động phục vụ cộng đồng và hình thức hoạt động câu lạc bộ, đội nhóm. Duy trì đẩy mạnh việc đưa giáo dục văn hóa truyền thống vào nhà trường thông qua tổ chức trò chơi dân gian, âm nhạc dân tộc, các hoạt động thể dục thể thao (*giải vô địch thể thao cấp trường, Huyện, Thành phố; hoạt động tập thể dục buổi sáng, giữa giờ; võ cổ truyền, ...*).

- Các trường đồng loạt tổ chức lễ phát động hưởng ứng “An toàn giao thông”; tổ chức cho học sinh đi học bằng xe buýt; giáo dục học sinh cùng gia đình chấp hành tốt Luật Giao thông đường bộ, đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông, ...

- Các trường tổ chức nhiều hoạt động phong phú nhằm chào mừng Ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10), Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11), ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12), ngày Quốc tế phụ nữ (8/3), ngày Giỗ Tổ Hùng Vương (Mùng 10 tháng 3 Âm lịch); ngày Sinh nhật Bác Hồ (19/5), ... Các hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp khác cũng được các trường tổ chức thực hiện tốt (*như giáo dục bảo vệ môi trường; giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch sẽ; giáo dục phòng chống ma túy HIV/AIDS và các tệ nạn có nguy cơ xâm nhập vào học đường; ...*).

⁴ Xem Phụ lục đính kèm.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp cùng Trung tâm Thể dục thể thao Huyện tổ chức giải “*Vô địch thể thao*” cấp Huyện năm học 2021-2022; tổ chức tốt việc tập luyện và thi đấu từ trường đến Huyện, Thành phố,... cho học sinh với các môn thi đấu đã góp phần đạt thành tích tốt cấp Thành phố với 102 huy chương các loại⁵.

- Các trường triển khai thực hiện tốt hoạt động Đội và phong trào thiếu nhi năm học 2021-2022 với chủ đề “*Thiếu nhi Thành phố Hồ Chí Minh học tốt, chăm ngoan, vui khỏe, an toàn*”, tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động của Nhà Thiếu nhi, Trung tâm Văn hóa Huyện,... với nhiều hoạt động phong phú và sôi nổi góp phần rèn luyện thêm kỹ năng sinh hoạt tập thể và các kỹ năng sống cho học sinh.

- Các trường phổ thông đã tích cực triển khai thực hiện công tác phổ cập bơi theo chỉ đạo của Ngành và Thành phố để giúp học sinh phòng, tránh đuối nước góp phần tăng dần tỷ lệ học sinh được phổ cập bơi trong năm học 2021-2022.

6. Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ - Hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng

a) Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục - xóa mù chữ năm 2021:

- Kết quả xóa mù chữ:

+ Mức độ 1 (*hết lớp 3*): Người biết chữ độ tuổi 15-35 có 30.061/30.061, đạt tỷ lệ 100%; Người biết chữ độ tuổi 15-60 có 66.493/66.495, đạt tỷ lệ 99,99%.

+ Mức độ 2 (*hết lớp 5*): Người biết chữ độ tuổi 15-35 có 30.061/30.061, đạt tỷ lệ 100%; Người biết chữ độ tuổi 15-60 có 66.356/66.495, đạt tỷ lệ 99,79% (*viết 0,29% so với chỉ tiêu Đề án xóa mù chữ Thành phố đến năm 2021 là 99,5%*).

+ Đánh giá chung toàn Huyện đạt xóa mù chữ mức độ 2.

- Năm học 2021-2022, huy động 100% trẻ 5 tuổi (*sinh năm 2016*) ra lớp (1.397/1.397); trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình đạt tỷ lệ 99,93% (1.396/1.397).

- Năm học 2021-2022, huy động 100% trẻ 6 tuổi (*sinh năm 2015*) ra lớp 1 (1.690/1.690); trẻ 11-14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỷ lệ 99,97% (6.237/6.239); trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỷ lệ 99,91% (1.094/1.095).

- Năm học 2021-2022, học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở đạt tỷ lệ 99,83% (2.389/2.393); từ 15-18 tuổi tốt nghiệp trung học cơ sở đạt tỷ lệ 99,1% (5.845/5.898).

- Huy động học sinh có độ tuổi từ 15 – 18 tuổi tốt nghiệp trung học cơ sở vào lớp 10 hoặc trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề năm học 2021-2022 đạt 97,36% (2.289/2.351). Trong đó, huy động phân luồng học sinh là 396/1.335, đạt tỷ lệ 29,66% (*kết quả chỉ tính số học sinh thường trú tại địa phương*).

- Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông quốc gia năm học 2021-2022 là 1.369/1.465, đạt tỷ lệ 93,45%. Từ 18 tuổi đến 21 tuổi tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương là 4.905/5.496, đạt tỷ lệ: 89,25%.

⁵ 48 Huy chương Vàng, 10 Huy chương Bạc và 44 Huy chương Đồng.

- Năm 2021, Huyện tiếp tục duy trì 7/7 xã, thị trấn được công nhận đạt xóa mù chữ mức độ 2, đạt phổ cập giáo dục cho trẻ mầm non 5 tuổi, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, đạt phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 và đạt phổ cập bậc trung học.

b) Hoạt động của các Trung tâm Học tập cộng đồng

- Toàn Huyện có 07 Trung tâm Học tập cộng đồng, đảm bảo mỗi xã, thị trấn đều có Trung tâm Học tập cộng đồng. Trong đó, có 01 Trung tâm có cơ sở riêng (*Phước Kiển*), 03 Trung tâm đặt trụ sở tại Ủy ban nhân dân xã (*Thị trấn Nhà Bè, Phú Xuân, Long Thới*), 03 Trung tâm đặt trụ sở tại Nhà Văn hóa - Thể thao xã (*Hiệp Phước, Phước Lộc, Nhơn Đức*).

- Các Trung tâm Học tập cộng đồng trong năm qua đã khảo sát nhu cầu học tập, xây dựng kế hoạch chương trình, nội dung cần bồi dưỡng, tích cực phối hợp các ban ngành, đoàn thể tại địa phương để thực hiện nhiệm vụ gắn với nội dung theo kế hoạch của các ban ngành đoàn thể địa phương⁶.

- Cuối năm 2021, cùng với đợt kiểm tra công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục, 7/7 Trung tâm Học tập cộng đồng được đánh giá đạt loại Tốt.

8. Công tác phân luồng, tư vấn hướng nghiệp

- Đầu năm học 2021-2022, Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch chung về công tác hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở để các trường trung học cơ sở xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện đến từng giáo viên dạy hướng nghiệp của các trường tập huấn kiến thức giảng dạy hướng nghiệp và học sinh đang định hướng phân luồng thực hiện.

- Chỉ đạo các trường trung học cơ sở thành lập Ban hướng nghiệp; đảm bảo việc giảng dạy hướng nghiệp đầy đủ, có chất lượng; chú ý việc giáo dục hướng nghiệp, kỹ thuật, dạy nghề lồng ghép với các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm. Liên hệ các đơn vị dạy nghề, các khu công nghiệp như Hiệp Phước, Long Hậu kết hợp với các trường trung học cơ sở để tổ chức học tập ngoại khóa, lồng ghép hướng nghiệp như tham quan các cơ sở sản xuất, xưởng may, cơ khí,... Giới thiệu đến các trường trung học cơ sở Cổng thông tin hướng nghiệp qua website của Sở Giáo dục và Đào tạo, trang bị sách cẩm nang hướng nghiệp thông tin các ngành, nghề cho các trường trung học cơ sở; tham quan các trường dạy nghề để có sự liên kết phối hợp nhằm định hướng nghề nghiệp góp phần làm tốt công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở tại Huyện.

- Chỉ đạo các trường thường xuyên tổ chức họp mặt phụ huynh học sinh thông tin kết quả học tập của học sinh trong từng học kỳ để phụ huynh nắm bắt được năng lực học tập của con em mình. Thông tin rộng rãi, kịp thời kết quả tuyển sinh vào lớp 10 và chỉ tiêu tuyển sinh của các trường trung học phổ thông trên địa bàn Huyện để phụ huynh học sinh cân nhắc khả năng của con em trong lựa chọn trường phù hợp sau tốt nghiệp trung học cơ sở. Cung cấp các cẩm nang thông tin tuyển sinh, hướng nghiệp đến học

⁶ Cụ thể gồm các lớp: Ngoại ngữ, tin học: 23 lượt, trong đó có 18 lượt là nữ; kinh tế nông nghiệp: 3.810 lượt, trong đó có 844 lượt là nữ; tập huấn nghề ngắn hạn: 1.144 lượt, trong đó có 646 lượt là nữ; phát triển kinh tế gia đình: 1.887 lượt, trong đó có 1.320 lượt là nữ; giáo dục pháp luật: 6.625 lượt, trong đó có 4.003 lượt là nữ; giáo dục sức khỏe: 9.778 lượt, trong đó có 4.657 lượt là nữ; văn nghệ, thể dục thể thao được phổ biến: 4.551 lượt, trong đó có 2930 lượt là nữ; các chương trình khác: 11.276 lượt, trong đó có 6.290 lượt là nữ.

sinh, đồng thời, phối hợp Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Huyện, Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Trung cấp Kỹ thuật Nguyễn Hữu Cánh,... đến giới thiệu, tư vấn nghề cho phụ huynh và học sinh. Ngoài ra, giáo viên còn tích cực phân tích, tư vấn, hướng dẫn, động viên phụ huynh cho con em chọn nghề và tham khảo hồ sơ tuyển sinh của các đơn vị.

- Thực hiện tốt công tác giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 9, nhằm trang bị những hiểu biết ban đầu về kỹ thuật và hướng nghiệp, giúp học sinh có thể tự đánh giá khả năng học tập của bản thân, xem xét đến hoàn cảnh gia đình trong việc lựa chọn hướng đi sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở. Các buổi tư vấn nhìn chung đạt kết quả tốt. Qua đó, đã giới thiệu, cung cấp thông tin của các trường cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề,... giúp cho phụ huynh và học sinh lựa chọn được ngành, nghề phù hợp với năng lực và sở thích.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực của đội ngũ đang thực hiện công tác hướng nghiệp tại các trường.

- Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Huyện thực hiện các hoạt động giáo dục hướng nghiệp, giáo dục nghề phổ thông để tiếp nhận học sinh phân luồng sau tốt nghiệp trung học cơ sở và cho người dân khác trên địa bàn Huyện. Số học sinh tham gia phân luồng sau tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2021-2022 đạt 472/2.143 học sinh chiếm tỷ lệ 22,03%.

9. Công tác thi đua

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng và triển khai Kế hoạch số 1081/KH-GDDT ngày 05 tháng 11 năm 2021 về tổ chức phong trào thi đua và sinh hoạt khối thi đua năm học 2021-2022 ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè; căn cứ vào Kế hoạch số 1081/KH-GDDT, các trường trên địa bàn Huyện triển khai quán triệt trong toàn thể đội ngũ và tiến hành xây dựng kế hoạch, đăng ký thi đua, tổ chức sinh hoạt khối thi đua, thực hiện các phong trào thi đua tại từng đơn vị cơ sở.

- Qua thực hiện các phong trào thi đua và các cuộc vận động, cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn Ngành ngày càng nâng cao phẩm chất đạo đức, tác phong, lối sống mẫu mực; có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật; nêu cao tinh thần trách nhiệm, tinh thần phục vụ Nhân dân trong các hoạt động giáo dục tại Huyện. Kết quả thi đua trong năm học 2021-2022 đạt vượt chỉ tiêu đề ra⁷.

⁷ Về tập thể: Có 40/67 đơn vị đang đề nghị đạt Lao động tiên tiến, chiếm tỷ lệ 97,30% (trong đó, có 36/37 trường công lập, chiếm tỷ lệ 97,30% và 04/30 trường mầm non ngoài công lập, chiếm tỷ lệ 13,33%); có 31/40 đơn vị đang đề nghị đạt Lao động xuất sắc, chiếm tỷ lệ 77,50%; 03 đơn vị đang đề nghị đạt Cờ thi đua Thành phố (MN Mạ Non, TH Lê Văn Lương, THCS Nguyễn Bình Khiêm); 11 đơn vị đang đề nghị tặng Bằng khen Ủy ban nhân dân Thành phố; 02 đơn vị đang đề nghị đạt Cờ thi đua Chính phủ (MN Mạ Non, THCS Nguyễn Bình Khiêm); 02 đơn vị đang đề nghị tặng Bằng khen Thủ tướng (MN Hướng Dương, THCS Lê Văn Hưu); 01 đơn vị đang đề nghị tặng Huân chương Lao động Hạng Nhì (THCS Nguyễn Bình Khiêm).

Về cá nhân: Có 1.497/1.513 cá nhân đạt Lao động tiên tiến, chiếm tỷ lệ 98,94%; có 228/1.497 cá nhân đang đề nghị đạt Chiến sĩ thi đua cơ sở, chiếm tỷ lệ 15,23%; có 381 cá nhân đang đề nghị tặng Bằng khen Ủy ban nhân dân Thành phố; 03 cá nhân đang đề nghị tặng Huy hiệu Thành phố Hồ Chí Minh; 04 cá nhân đang đề nghị tặng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ.

Đối với cơ quan Phòng Giáo dục và Đào tạo: Về tập thể, đang trình Ủy ban nhân dân Huyện công nhận đạt tập thể Lao động tiên tiến; đang đề nghị Thành phố công nhận đạt tập thể Lao động xuất sắc; đang đề nghị đạt Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố năm học 2021-2022. Về cá nhân, Có 15/15 cá nhân đang chuẩn bị trình đề nghị đạt Lao động tiên tiến, chiếm tỷ lệ 100%; 02/15 cá nhân đang đề nghị đạt Chiến sĩ thi đua cơ sở, chiếm tỷ lệ

- Ngoài ra, đã đề xuất trình Sở Giáo dục và Đào tạo xét 04 tập thể⁸ và 01 cá nhân⁹ về Bằng khen Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đạt 02 giải thưởng “Võ Trường Toàn” cấp Thành phố năm 2021 (Cô Ngô Thị Lệ Hoa, Hiệu trưởng Trường THCS Lê Thành Công và Cô Nguyễn Ngọc Lang, giáo viên Trường Tiểu học Trần Thị Ngọc Hân).

10. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

a) Rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và bố trí sắp xếp đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

- Công tác quy hoạch cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện thường xuyên theo quy định, cụ thể trong năm 2022 đã trình Huyện ủy phê duyệt:

+ Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo:

Quy hoạch nhiệm kỳ 2020-2025 (năm 2022): 12 người. Chức danh Trưởng phòng: 04 người; chức danh Phó Trưởng phòng: 08 người.

Quy hoạch nhiệm kỳ 2025-2030 (năm 2022): 02 người. Chức danh Trưởng phòng: 01 người; chức danh Phó Trưởng phòng: 01 người.

+ Đối với các trường mầm non và phổ thông công lập:

Quy hoạch nhiệm kỳ 2020-2025 (năm 2022): 198 người. Chức danh Hiệu trưởng: 64 người, chức danh Phó Hiệu trưởng: 134 người.

Quy hoạch nhiệm kỳ 2025-2030 (năm 2022): 228 người. Chức danh Hiệu trưởng: 92 người, chức danh Phó Hiệu trưởng: 136 người.

- Giới thiệu, đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, miễn nhiệm:

+ Bổ nhiệm mới: 03 người (01 Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng).

+ Luân chuyển, bổ nhiệm lại: 20 người (Hiệu trưởng: 13 người và Phó Hiệu trưởng: 7 người).

- Tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc, phân công và bố trí công tác: Năm 2022. Phòng Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với Phòng Nội vụ xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2022. Kết quả đã tuyển dụng được 143 người¹⁰.

b) Công tác bồi dưỡng chuẩn hóa nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ

- Đã đạt chuẩn¹¹; đang học đạt chuẩn:

Trình độ đạt chuẩn	Năm học 2021-2022	
	Cán bộ quản lý	Giáo viên
Mầm non công lập		
- Đã đạt chuẩn	34/34 (100%)	259/282 (91,84%)
- Đang học đạt chuẩn	-	-

13,33%; 01 cá nhân đang đề nghị tặng Bằng khen Ủy ban nhân dân Thành phố về hoàn thành xuất sắc hai năm liền 2021 và năm học 2021-2022.

⁸ MN Vàng Anh; TH Trần Thị Ngọc Hân; THCS Lê Thành Công; Phòng Giáo dục và Đào tạo.

⁹ Cô Trần Thúy Trinh, Hiệu trưởng Trường MN Tuổi Hoa.

¹⁰ Gồm 111 giáo viên và 32 nhân viên.

¹¹ Trình độ chuẩn được đào tạo căn cứ tại điểm b, khoản 1, Điều 72 Luật Giáo dục 2019.

Tiểu học		
- Đã đạt chuẩn	36/36 (100%)	445/536 (83,02%)
- Đang học đạt chuẩn	-	71/536 (13,25%)
Trung học cơ sở		
- Đã đạt chuẩn	20/20 (100%)	278/312 (89,10%)
- Đang học đạt chuẩn	-	25/312 (8,01%)
TOÀN NGÀNH		
- Đã đạt chuẩn	90/90 (100%)	982/1.130 (86,90%)
- Đang học đạt chuẩn	-	96/1.130 (8,50%)

(Nguồn: Báo cáo số 22/BC-BDGD ngày 28/6/2022 của Trường Bồi dưỡng giáo dục Huyện về Tổng kết công tác bồi dưỡng giáo dục năm học 2021-2022)

- Đã hoặc đang học sau đại học:

Trình độ trên chuẩn	Năm học 2021-2022	
	Cán bộ quản lý	Giáo viên
Mầm non công lập		
- Đã đạt:	19/34 (55,88%)	11/282 (3,90%)
- Đang học:	8/34 (23,53%)	5/282 (1,77%)
Tiểu học		
- Đã đạt:	12/36 (33,33%)	01/536 (0,19%)
- Đang học:	6/36 (16,67%)	11/536 (2,05%)
Trung học cơ sở		
- Đã đạt:	14/20 (70,00%)	15/312 (4,81%)
- Đang học:	02/20 (10,00%)	4/312 (1,28%)
TOÀN NGÀNH		
- Đã đạt:	45/90 (50,00%)	27/1.130 (2,39%)
- Đang học:	16/90 (17,78%)	20/1.130 (1,77%)

(Nguồn: Báo cáo số 22/BC-BDGD ngày 28/6/2022 của Trường Bồi dưỡng giáo dục Huyện về Tổng kết công tác bồi dưỡng giáo dục năm học 2021-2022)

- Các hoạt động tổ chức chuyên đề, thao giảng:

Đã tổ chức 74 chuyên đề¹ và 140 tiết thao giảng² cấp Huyện. Nội dung chuyên đề được lựa chọn tập trung vào Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tình hình giảng dạy trực tuyến; vận dụng kiến thức liên môn, tích hợp; rèn kỹ năng;... các ý kiến sau

¹ Mầm non: 09; Tiểu học: 09; Trung học cơ sở: 56.

² Mầm non: 32 tiết; Tiểu học: 52 tiết; Trung học cơ sở: 56 tiết.

khi tham gia bàn luận, chia sẻ, bổ sung được giáo viên ghi nhận, rút kinh nghiệm và hỗ trợ nhau trong quá trình giảng dạy, đổi mới phương pháp.

- Về triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018:

Chỉ đạo các trường triển khai đầy đủ nội dung các buổi tập huấn, chuyên đề, hội thảo về Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và Chương trình sách giáo khoa mới theo quy định. Từng bước, giáo viên mạnh dạn thay đổi phương pháp dạy học, vận dụng linh hoạt các kỹ thuật dạy học tích cực, hình thức tổ chức dạy học đa dạng nhằm phát huy năng lực và phẩm chất học sinh. Học sinh tích cực, năng động, sáng tạo hơn trong quá trình học tập; hình thành tốt kỹ năng xử lý tình huống trong thực tiễn, tự tin hơn trong giao tiếp.

- Bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp, lý luận chính trị:

+ Về bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp: Mầm non: 308/316, tỷ lệ: 97,47%; Tiểu học: 508/572, tỷ lệ: 88,81%; Trung học cơ sở: 293/332, tỷ lệ: 88,25%.

+ Về trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 508/1.220, tỷ lệ: 41,64%; Cao cấp: 3/1.220, tỷ lệ: 0,25%

+ Hiện đang bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 180/1.220, tỷ lệ: 14,75%; Cao cấp: 0/1.220, tỷ lệ: 0%.

c) Công tác chế độ chính sách

- Tiếp tục thực hiện thông tin tuyên truyền Nghị quyết số 27/NQ-TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp và Nghị quyết số 107/NQ-CP của Chính phủ.

- Tiếp tục tham mưu thực hiện các chế độ chính sách đặc thù của Thành phố (Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐND ngày 14 tháng 6 năm 2014; Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2016; Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2017). Thực hiện Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về các chính sách đối với giáo viên mầm non. Đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp cùng Phòng Nội vụ tham mưu bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp cho giáo viên theo các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập. Cụ thể: Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II cho 64 giáo viên, giáo viên mầm non hạng III cho 226 giáo viên; giáo viên tiểu học hạng II cho 136 giáo viên, giáo viên tiểu học hạng III cho 336 giáo viên; giáo viên trung học cơ sở hạng II cho 160 giáo viên, giáo viên trung học cơ sở hạng III cho 134 giáo viên đủ điều kiện. Hiện còn 167 giáo viên¹ chưa được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên

¹ Mầm non: 32, Tiểu học: 94, Trung học cơ sở: 41.

theo các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT do chưa đáp ứng các tiêu chuẩn quy định tại Thông tư.

- Ngành đảm bảo nâng lương thường xuyên và nâng lương trước niên hạn kịp thời; các trường thực hiện đúng hạn việc chi trả lương và các loại phụ cấp cho công chức, viên chức; thực hiện đầy đủ các khoản đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định, giải quyết các chế độ nghỉ hưu, phụ cấp thâm niên nhà giáo được Ngành thực hiện thường xuyên và kịp thời¹.

11. Công tác kiểm định chất lượng, đánh giá ngoài, chuẩn quốc gia, trường tiên tiến hiện đại theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế

Cuối năm học 2021-2022, ngành Giáo dục và Đào tạo Huyện đã thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng, đánh giá ngoài và trường chuẩn quốc gia theo tiến độ, hiện đã có 13/36 trường công lập đạt chuẩn quốc gia (08 mầm non², 01 tiểu học, 04 trung học cơ sở), chiếm tỷ lệ 36,11%; có 27/35 trường công lập (08 mầm non, 13 tiểu học, 06 trung học cơ sở) chiếm tỷ lệ 80,0% và 04/30 trường mầm non ngoài công lập chiếm tỷ lệ 13,33% (tăng thêm Trường Mầm non Chú Ong Nhỏ Phúc Long) đạt Chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục; duy trì thực hiện kế hoạch xây dựng trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh theo các tiêu chuẩn đã được ban hành đối với Trường Mầm non Hòa Mĩ.

Tuy nhiên, tính đến thời điểm hiện tại đã có 05 trường tiểu học³ sau khi kiểm định lại không còn đủ điều kiện đạt Chuẩn quốc gia do vượt sĩ số quy định 35 học sinh/lớp và vượt 30 lớp/trường (tăng thêm 01 trường so với cùng kỳ năm học trước).

12. Công tác kế hoạch, thống kê, tài chính và tăng cường cơ sở vật chất

a) Công tác kế hoạch, thống kê

- Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch năm học theo các nội dung hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo gắn với các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Huyện.

- Nghiêm túc triển khai và thực hiện các chỉ đạo của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện các biểu mẫu thống kê; gửi đầy đủ và kịp thời các báo cáo thống kê theo quy định trong năm học (báo cáo định kỳ, đột xuất, báo cáo chuyên đề). 100% các đơn vị từ nhóm lớp độc lập, trường,... đến Phòng Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện đúng quy định công tác thống kê trực tuyến qua hệ thống cơ sở dữ liệu ngành.

b) Quy mô phát triển và công tác tăng cường cơ sở vật chất

- Về quy mô phát triển:

STT	Bậc học, cấp học	2020-2021		2021-2022	
		Số trường	Số HS	Số trường	Số HS
1	Mầm non	44 trường (CL, NCL)	8.892	43 trường (CL, NCL)	7.511

¹ Nâng lương thường xuyên: 272 người; nâng lương trước hạn: 93 người; xét phụ cấp thâm niên nhà giáo: 52 người.

² Đặc biệt, trong năm học 2021-2022, đăng ký kiểm định lại Trường Mầm non Hướng Dương và được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, đạt chất lượng giáo dục cấp độ 3.

³ Gồm có Trường Tiểu học/Lâm Văn Bền, Tạ Uyên, Trang Tấn Khương, Dương Văn Lịch và Lê Lợi.

		và 47 nhóm, lớp		và 41 nhóm, lớp	
2	Tiểu học	14	14.936	15	15.372
3	Trung học cơ sở	8	9.471	8	9.448
Toàn Ngành		66 trường (CL, NCL) 47 nhóm, lớp	33.299	66 trường (CL, NCL) 41 nhóm, lớp	32.331

- Về công tác đầu tư xây dựng, cải tạo trường học: Trong thời gian qua, Ngành được Huyện quan tâm đầu tư nhiều chương trình, dự án, đề án cho lĩnh vực giáo dục và đào tạo nói chung và cho giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông nói riêng. Các trường được đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học ngày càng khang trang, đầy đủ hơn trước bằng nhiều nguồn vốn,... cơ bản đáp ứng được yêu cầu của hoạt động dạy và học theo xu thế hiện đại. Trong năm, Huyện hoàn thành xây dựng mới Trường Tiểu học Nguyễn Hồng Thế (xã Phước Lộc) và đưa vào hoạt động vào đầu học kỳ 2 năm học 2021-2022.

Căn cứ theo đề án quy hoạch mạng lưới trường, lớp được Ủy ban nhân dân Huyện duyệt. Năm học 2021-2022 với sự hỗ trợ của Huyện và kết hợp tốt của các Phòng, Ban thuộc Huyện, công tác xây dựng và tu bổ cơ sở vật chất tại các trường vẫn tiếp tục được ưu tiên bố trí kinh phí. Cụ thể:

Cải tạo sửa chữa 14 trường, với tổng kinh phí là 5.889.000.000 đồng.

Đầu tư sửa chữa, cải tạo Trường Tiểu học Lê Quang Định (cơ sở 2) và Trường Mầm non Thị trấn Nhà Bè với tổng kinh phí là 8.100.000.000 đồng (do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Nhà Bè làm chủ đầu tư).

Phòng Giáo dục và Đào tạo tích cực tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện trong công tác đầu tư cơ sở vật chất trường lớp theo kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025.

c) Thư viện, thiết bị trường học

- 100% trường phổ thông có thư viện; trong đó, có 06/14 trường tiểu học đạt Thư viện tiên tiến; có 08/14 trường tiểu học và 08/08 trường trung học cơ sở đạt Thư viện xuất sắc. Các thư viện trường học thực hiện tốt công tác phát hành sách giáo khoa đến học sinh; cung cấp đầy đủ sách giáo khoa, sách nghiệp vụ cho công tác giảng dạy và quản lý chuyên môn đáp ứng yêu cầu giáo dục phổ thông (nhất là công tác thay sách giáo khoa theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018).

- Trang thiết bị trường học: Tất cả các trường trong Huyện được trang bị đủ thiết bị dạy học theo danh mục đồ dùng dạy học tối thiểu do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định, đồng thời từng bước bổ sung, trang bị theo hướng đạt chuẩn tiên tiến, hiện đại. Phong trào tự làm đồ dùng dạy học ở các trường thường xuyên được quan tâm, góp phần làm phong phú, hiệu quả các tiết học. Các trường mầm non trong và ngoài công lập có lớp 5 tuổi đều tiến hành rà soát đồ dùng đồ chơi theo danh mục chuẩn và đã bổ sung kịp thời, đáp ứng yêu cầu dạy trẻ 5 tuổi theo chương trình giáo dục quy định và một phần đã đáp ứng được yêu cầu theo đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5

tuổi¹. 100% trường học đều được kết nối mạng internet cáp quang tốc độ cao phục vụ cho công tác quản lý và giao lưu hoạt động chuyên môn với đầy đủ các phòng tin học có số lượng máy tính theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các thiết bị tối thiểu.

d) Công tác tài chính

- Triển khai, quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo về tăng cường công tác quản lý tài chính; cập nhật những chế độ, chính sách mới cho giáo dục và đào tạo. Chỉ đạo các trường thực hiện việc thu, chi theo chỉ đạo chung của Thành phố, của Huyện và hướng dẫn cụ thể của Phòng Giáo dục và Đào tạo ngay từ đầu năm học.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các cơ sở giáo dục, nhất là các chính sách liên quan đến nhà giáo², các chính sách liên quan đến học sinh³, các chế độ quản lý tài chính, tài sản. Phối hợp thực hiện rà soát, kiểm tra chặt chẽ, kịp thời việc thực hiện chính sách hỗ trợ đơn vị và người lao động trong Ngành gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 gây ra.

- Thực hiện tốt việc giao quyền tự chủ tài chính cho các trường và đảm bảo quy chế công khai theo quy định.

- Chỉ đạo các trường thực hiện tốt các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí; điều chỉnh, khắc phục kịp thời những sai sót được phát hiện qua công tác kiểm tra.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt đã làm được

- Năm học 2021-2022 với sự quản lý, chỉ đạo sâu sát của Lãnh đạo Huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo; sự hỗ trợ của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, các xã - thị trấn, cùng với sự nỗ lực của cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn Ngành, ngành Giáo dục và Đào tạo Huyện đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học.

- Các trường trên địa bàn Huyện đã tích cực đổi mới quan điểm quản lý, chỉ đạo giảng dạy, giáo dục; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy, phát huy tính chủ động sáng tạo của người học. Duy trì triển khai thực hiện có hiệu quả các Đề án⁴. Nhiều đề xuất về công tác giáo dục và đào tạo đã được Lãnh đạo Huyện ưu tiên phê duyệt nhằm thực hiện Nghị quyết số 29, Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI tạo điều kiện thuận lợi giúp giáo dục và đào tạo Huyện có được sự hỗ trợ tích cực từ nhiều phía về nhiều mặt như chế độ, chính sách ưu đãi phục vụ mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo một cách toàn diện.

- Công tác quản lý từ Phòng Giáo dục và Đào tạo đến các trường học được đổi mới tích cực mang lại hiệu quả; làm tốt việc đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh; tăng cường hiệu quả công tác bồi dưỡng giáo viên bằng các hoạt động chuyên môn đa dạng, phong phú.

¹ Mỗi lớp 5 tuổi được trang bị máy vi tính có kết nối mạng, đầy đủ đồ dùng cho trẻ học,...

² Lương, phụ cấp ưu đãi, phụ cấp thâm niên, thanh toán tiền vượt giờ,...

³ Học phí, chính sách miễn giảm học phí, chế độ học bổng và các ưu đãi giáo dục khác.

⁴ “*Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp Thành phố*”; “*Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi*”; “*Phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở*”; “*Phổ cập bơi cho học sinh*”;...

- Chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn Huyện được giữ vững và nâng cao. Kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trong năm 2021 được giữ vững tỷ lệ đạt được so với năm trước.

- Công tác xây dựng cơ sở vật chất trường lớp và đầu tư trang thiết bị hiện đại phục vụ công tác giảng dạy và học tập được quan tâm thực hiện góp phần duy trì việc dạy học 2 buổi/ngày; trong đó, đảm bảo đủ điều kiện cho khối lớp 1, lớp 2 thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 ngay từ đầu năm học 2021-2022 và tiếp tục hoàn thiện chuẩn bị cho thay sách giáo khoa lớp 3, lớp 7 trong năm học 2022-2023.

2. Hạn chế và nguyên nhân

- Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, có 05 cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập⁵ xin giải thể do không đủ kinh phí duy trì hoạt động hoặc không được gia hạn hợp đồng thuê mặt bằng; nhiều giáo viên nghỉ việc sau mùa dịch nên một số cơ sở buộc phải phải giảm số lớp để duy trì hoạt động theo quy định; số trẻ mẫu giáo học tại các cơ sở giáo dục mầm non giảm so với năm học trước do một số phụ huynh còn lo ngại ảnh hưởng của dịch bệnh nên chưa cho trẻ đi học trực tiếp trở lại. Đối với cấp tiểu học và trung học cơ sở trong thời gian đầu học trực tuyến chưa đạt hiệu quả cao do ảnh hưởng của đường truyền internet, thiếu trang thiết bị hỗ trợ học tập trực tuyến, giáo viên khó khăn trong bao quát quan sát và hướng dẫn kịp thời cho học sinh, tương tác giữa thầy và trò còn nhiều hạn chế,...

- Số lượng học sinh trong độ tuổi đến trường tiếp tục tăng do di dân cơ học, nên vẫn còn trường có sĩ số vượt quy định về số học sinh/lớp, gây khó khăn cho việc xây dựng mới hoặc công nhận lại các trường chuẩn Quốc gia cũng như việc đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập theo yêu cầu hiện nay.

- Một số chuyên đề triển khai trong thời điểm dạy học trực tuyến nên chưa thể gắn kết với bài dạy, tiết dạy minh họa; chưa thể đánh giá đầy đủ hiệu quả vận dụng thực tế trong giảng dạy của giáo viên.

3. Bài học kinh nghiệm

- Trong tình hình dịch bệnh Covid-19 giai đoạn đầu năm học với nhiều khó khăn, thử thách, việc phối hợp tốt ba môi trường giáo dục đã mang lại hiệu quả giúp ngành Giáo dục và Đào tạo Huyện làm tốt nhiệm vụ dạy - học thông qua các hình thức trực tuyến và trực tiếp. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn Huyện đã có sự chủ động, tích cực trong công tác tham mưu với chính quyền địa phương; kiên trì đeo bám, sâu sát, hướng dẫn cơ sở thực hiện đổi mới cơ chế quản lý, phương pháp dạy và học,...; tích cực, năng động vượt khó trong xây dựng nhà trường tiên tiến, hiện đại nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển nhà trường theo xu thế hội nhập.

- Công tác kiểm tra, dự giờ góp ý, chấn chỉnh kịp thời các thiếu sót được quan tâm; làm tốt việc đầu tư nâng cao chất lượng hoạt động tổ, nhóm chuyên môn cấp trường, cấp Huyện đã góp phần thúc đẩy kết quả toàn Ngành ngày càng tốt hơn.

⁵ Gồm có Trường Mầm non Vùng Đất Trẻ Thơ, Lớp Mẫu giáo Cát Tiên, Lớp Mẫu giáo Đom Đóm Xanh, Lớp Mẫu giáo Anh Quốc 2 và Nhóm trẻ Hoa Mặt Trời.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2022-2023

Năm học 2022-2023, toàn Ngành tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, chủ trương, đường lối, chính sách lớn của Thành phố và Huyện; triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, các Đề án⁶, Nghị quyết quan trọng được Lãnh đạo Thành phố thông qua; tiếp tục triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, sách giáo khoa mới theo lộ trình và Luật Giáo dục 2019. Ngành tiếp tục chủ động, tích cực thực hiện chuyển sang trạng thái bình thường mới theo phương châm “*Đoàn kết kỷ cương, chủ động thích ứng, an toàn hiệu quả, phục hồi phát triển*”; thực hiện có hiệu quả chủ đề năm 2022 của Thành phố “*Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng chính quyền đô thị, cải thiện môi trường đầu tư, đồng hành cùng doanh nghiệp*”.

Căn cứ phương hướng, nhiệm vụ năm học 2022-2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố; căn cứ vào tình hình kinh tế - xã hội, yêu cầu giáo dục và đào tạo của Huyện, đồng thời trên cơ sở những kết quả đạt được và khắc phục những hạn chế, tồn tại trong năm học 2021-2022, ngành Giáo dục và Đào tạo Huyện xác định phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023 cụ thể như sau:

1. Chủ động tham mưu trong công tác rà soát, hoàn thiện các văn bản có tính quy phạm pháp luật phù hợp với các Nghị định, Thông tư mới và với thực tiễn của Thành phố. Tiếp tục nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, công tác quản lý nhà nước, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tự chủ gắn với tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn Huyện. Triển khai theo lộ trình và phù hợp với thực tiễn các Đề án, Chương trình đột phá của ngành Giáo dục Thành phố và của Huyện.

2. Tiếp tục tham mưu thực hiện Kế hoạch tổng thể của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố thích ứng với tình hình dịch Covid-19 bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở giáo dục trên địa bàn Huyện triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023 chủ động, linh hoạt, vừa phù hợp với tình hình dịch bệnh, vừa kiên trì thực hiện mục tiêu chất lượng giáo dục; phát triển nền tảng dạy và học trực tuyến dùng chung, hệ thống bài giảng chuẩn hóa, kho học liệu điện tử chia sẻ; tiếp tục triển khai các chương trình hỗ trợ các cơ sở giáo dục, giáo viên, học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong quá trình thực hiện công tác chuyển đổi số trong giáo dục.

3. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non. Tiếp tục triển khai kế hoạch chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025*”⁷; đẩy mạnh công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Triển khai các kế hoạch, đề án, chính sách phát triển giáo dục mầm non. Phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế; quan tâm đến hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non khu công nghiệp Hiệp Phước; đẩy mạnh công tác truyền thông phổ biến kiến thức về chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình và

⁶ Đề án “*Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020-2030*”, Đề án “*Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2020-2030*”.

⁷ Kế hoạch số 626/KH-BGD&ĐT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025*”.

cộng đồng. Cùng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, khuyến khích các xã – thị trấn có điều kiện thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo. Từng bước khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Tăng cường quản lý, hỗ trợ nâng cao chất lượng nhóm, lớp độc lập tư thục.

4. Triển khai tổ chức thực hiện tốt Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2, 3 và lớp 6, 7 trong năm học 2022-2023 đảm bảo chất lượng, hiệu quả; tích cực chuẩn bị các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 4, lớp 8 cho năm học 2023-2024. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDDT ngày 05 tháng 5 năm 2006 (*Chương trình Giáo dục phổ thông 2006*) cho các khối lớp 4, lớp 5. Tổ chức thực hiện tốt việc nghiên cứu, lựa chọn sách giáo khoa lớp 4, lớp 8 theo các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo và theo phương án do Thành phố quy định phù hợp cấp học; tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện tốt nhất Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 về đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của các tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

5. Tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng học tập của học sinh bảo đảm an toàn, minh bạch, phù hợp với việc triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và tình hình dịch bệnh (*nếu có*). Tiếp tục tổ chức tốt, nghiêm túc, an toàn, hiệu quả các kỳ khảo sát, tuyển sinh đầu cấp.

6. Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 và Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030*”.

Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân và toàn xã hội về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong nền kinh tế số, xã hội số và phát triển các mô hình học tập trong cộng đồng; xây dựng kế hoạch với nội dung, hình thức thiết thực để tổ chức hiệu quả “*Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2022*”. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Thông tư số 44/2014TT-BGDDT ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, xếp loại “*Cộng đồng học tập*” cấp xã.

Xây dựng kế hoạch về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở theo hướng mở; đổi mới nội dung, hình thức giáo

dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động tại Huyện, Thành phố.

7. Tăng cường chuyển đổi số, đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học trực tuyến, trên truyền hình và kiểm tra, đánh giá. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030*”⁸.

Từng bước triển khai chính quyền điện tử trong Ngành theo chỉ đạo. Triển khai mạnh mẽ văn bản điện tử trong công tác quản lý, điều hành của Ngành; thử nghiệm nền tảng dùng chung giải quyết một số thủ tục hành chính không dùng giấy tờ trong Ngành dựa trên nền tảng cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành giáo dục.

Phát triển các kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung toàn Ngành gồm bài giảng điện tử, bài giảng dạy trên truyền hình, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; vận dụng hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho tất cả các môn học của giáo dục phổ thông; kho học liệu được xây dựng theo một bộ tiêu chí cụ thể, đảm bảo chất lượng và đạt chuẩn.

Phát triển, ứng dụng nền tảng số dạy và học trực tuyến với các tính năng tiên tiến hỗ trợ học tập cá thể hóa và tăng cường trải nghiệm; tăng cường kiểm tra, thi trên máy tính và thi trực tuyến;...

Triển khai nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số đến 100% cơ sở giáo dục nhằm tạo môi trường làm việc và tương tác trực tuyến cho cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên và người học; đảm bảo kết nối, báo cáo liên thông dữ liệu từ cơ sở giáo dục với hệ thống cơ sở dữ liệu Thành phố, cơ sở dữ liệu toàn quốc của ngành Giáo dục.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông để nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính và quản lý nhà nước. Toàn Ngành cần đảm bảo chế độ thông tin, hệ thống số liệu, báo cáo đầy đủ, chính xác, kịp thời. Ngành Giáo dục và Đào tạo Huyện tiếp tục đẩy mạnh phối hợp để mở rộng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; thực hiện các thủ tục cấp phép theo hướng “*giảm tiền kiểm, tăng hậu kiểm*”, mở rộng và nâng cao hiệu quả Đề án “*Thanh toán học phí không dùng tiền mặt*” nhằm tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

8. Tổ chức triển khai Chương trình “*Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030*”; Chương trình “*Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022-2030*”; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường; Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025. Nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thực hiện Đề án “*Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2020-2025*”. Chú trọng các giải pháp xây dựng môi trường giáo dục an

⁸ Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 về Triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục toàn diện cho học sinh.

Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm cho học sinh; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các cơ sở giáo dục; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường trong bối cảnh đổi mới giáo dục và đào tạo, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục; nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết; triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh. Đảm bảo các phương án an toàn tuyệt đối cho học sinh, thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm; thường xuyên theo dõi, kiểm tra hệ thống cây xanh và những yếu tố có khả năng gây mất an toàn trong trường; phối hợp với chính quyền và công an địa phương giữ gìn an ninh trật tự trong và ngoài khuôn viên trường.

Nâng cao hiệu quả triển khai Đề án “*Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường*”. Tập trung nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh trong việc thực hiện nghiêm túc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của Ngành.

9. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, việc thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong giáo dục và đào tạo. Trong đó, chú trọng việc thanh tra trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường; kiểm tra các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài; kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục. Tiếp tục thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện. Cán bộ quản lý gương mẫu, đi đầu trong thực hiện nhiệm vụ.

10. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục mầm non và phổ thông.

Rà soát, tham mưu Huyện về kế hoạch đầu tư tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị trường học ngành Giáo dục và Đào tạo Huyện. Rà soát, tham mưu Huyện, Thành phố về kế hoạch đầu tư, tăng cường, bổ sung, trang bị mới các loại thiết bị dạy học ở các ngành học, cấp học. Tập trung triển khai dự án đầu tư trang thiết bị dạy học.

Phối hợp rà soát quy hoạch phát triển mạng lưới trường học, kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn để tham mưu đề xuất Huyện, Thành phố có các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án hoặc tham mưu trình cấp thẩm quyền tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nhằm phấn đấu đạt chỉ tiêu 300 phòng học/10.000 dân số trong độ tuổi đi học (*từ 3 đến 18 tuổi*) theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X và Nghị quyết Huyện Đảng bộ lần thứ XI.

Tổ chức kiểm tra việc thực hiện mua sắm trang thiết bị trường học, đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp các trường học theo kế hoạch của Huyện. Tăng cường

kiểm tra công tác đầu tư, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất của các cơ sở giáo dục ngoài công lập nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập của các cơ sở.

Tiếp tục thực hiện rà soát, tham mưu bổ sung cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Huyện.

11. Tiếp tục thực hiện công tác xã hội hóa trong giáo dục và đào tạo, thu hút mọi nguồn lực đầu tư để phát triển giáo dục và đào tạo; trong đó, quan tâm tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Huyện. Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục phải theo đúng quy định của pháp luật; trong đó, các khoản tài trợ, đóng góp tự nguyện phải bảo đảm đúng tính chất tự nguyện của cá nhân, tổ chức tài trợ, đóng góp.

12. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Huyện; thực hiện đổi mới cơ chế quản lý đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 06 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (*có hiệu lực từ ngày 15 tháng 08 năm 2021*) và Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công cả về tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản, phân phối thu nhập, hợp tác, liên doanh, liên kết.

13. Đổi mới công tác tuyển dụng, đánh giá, sử dụng và bổ nhiệm nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục. Có chính sách hỗ trợ đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nghiên cứu khoa học, học tập nâng cao trình độ,... Tạo điều kiện cho các nhà giáo, chuyên gia nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài tham gia giảng dạy tại các trường học trên địa bàn thành phố.

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ; chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học và thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện tuyển dụng giáo viên gắn với nhu cầu để bảo đảm đủ về cơ cấu, số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Đặc biệt, bố trí đủ giáo viên dạy học các bộ môn ngoại ngữ, tin học để triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Tiếp tục tham mưu thực hiện chế độ chính sách đầy đủ kịp thời cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tham mưu văn bản hướng dẫn các cơ sở giáo dục ngoài công lập thực hiện nghiêm túc các chế độ liên quan đến người lao động như việc ký kết hợp đồng lao động, chế độ bảo hiểm,... Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc Hiệu trưởng các trường công lập trên địa bàn Huyện đảm bảo tốt việc thực hiện chế độ chính sách cho đội ngũ đang quản lý theo quy định.

14. Chú trọng tăng cường năng lực tiếng Anh cho người dạy và người học thông qua việc triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025. Tạo lập môi trường tiếng Anh trong các cơ sở

giáo dục mầm non, phổ thông; thu hút giáo viên quốc tế tham gia giảng dạy. Tăng cường, mở rộng hoạt động của giáo viên nước ngoài, chỉ đạo các trường trong toàn Ngành quản lý chặt chẽ các giáo viên bản ngữ, đặc biệt là đội ngũ giáo viên dạy theo hợp đồng.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các Đề án, Chương trình đột phá của Thành phố về Chương trình “*Dạy Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam*”³¹; Đề án “*Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020-2030*”; định hướng học sinh học và tham gia kiểm tra trình độ tiếng Anh, tin học theo chuẩn quốc tế.

15. Đẩy mạnh tiến độ, đảm bảo chất lượng công tác kiểm định chất lượng giáo dục và hoạt động tự đánh giá tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn Huyện. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia ở các bậc học, cấp học. Tiếp tục duy trì mô hình trường chất lượng cao “*Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế*”³² đối với Trường Mầm non Hòa Mi, tiến tới mở rộng thêm đối với các trường khác trên địa bàn Huyện. Đăng ký Thành phố thẩm định đánh giá ngoài, chuẩn Quốc gia các trường trên địa bàn Huyện theo kế hoạch.

16. Thực hiện phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*” gắn với các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động, việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đào tạo hiện nay. Đẩy mạnh hoạt động của các khối thi đua trường học; tổ chức bình xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng bảo đảm chính xác, kịp thời, công bằng, công khai, dân chủ. Tăng cường công tác tuyên truyền, gắn với biểu dương gương người tốt, việc tốt; coi trọng việc phát hiện, xây dựng các điển hình tiên tiến, phát hiện những nhân tố mới để bồi dưỡng và nhân ra diện rộng.

17. Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của Ngành và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho Ngành.

18. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Đề án: Đề án “*Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020-2030*” để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số vào bậc giáo dục phổ thông tạo nguồn nhân lực cho thành phố thông minh, hiện đại và hội nhập quốc tế; Đề án “*Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2020 - 2030*”; Đề án “*Sức khỏe học đường*” và tham mưu cách thức tổ chức thực hiện trong những năm học tiếp theo;...

³¹ Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019-2025.

³² Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định về tiêu chí công nhận trường thực hiện chương trình chất lượng cao “*Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế*” tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Trên đây là Báo cáo Tổng kết năm học 2021-2022 và triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023 của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo “để báo cáo”;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND Huyện;
- UBND Huyện;
- Các trường MN, TH, THCS, BDGD;
- CB, CC Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT



TRƯỞNG PHÒNG

Lê Thị Oanh



HUYỆN NHÀ BÈ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 1

KẾT QUẢ CHĂM SÓC DINH DƯỠNG TRẺ MÀM NON NĂM HỌC 2021-2022

(Kèm theo Báo cáo số 1248 /BC-GDDT ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè)

1. Trẻ Nhà trẻ

STT	Loại hình	Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân				Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi				Trẻ dư cân - béo phì			
		Đầu vào	Đầu ra	Số giảm	Tỷ lệ	Đầu vào	Đầu ra	Số giảm	Tỷ lệ	Đầu vào	Đầu ra	Số giảm	Tỷ lệ
1	Trường công lập	14	3	11	78.57%	13	3	11	84.62%	47	26	21	44.68%
2	Trường tư thực	4	1	3	75.00%					21	18	3	14.29%
3	Nhóm, lớp độc lập tư	1	1	1	100.0%								
Tổng		19	4	15	78.95%	13	3	10	76.92%	68	44	24	35.29%

2. Trẻ Mẫu giáo

STT	Loại hình	Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân				Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi				Trẻ dư cân - béo phì			
		Đầu vào	Đầu ra	Số giảm	Tỷ lệ	Đầu vào	Đầu ra	Số giảm	Tỷ lệ	Đầu vào	Đầu ra	Số giảm	Tỷ lệ
1	Trường công lập	70	9	61	87.14%	37	6	31	83.78%	808	522	286	35.40%
2	Trường tư thực	9	5	4	44.44%	9	7	2	22.22%	212	140	72	33.96%
3	Nhóm, lớp độc lập tư	2	0	2	100.0%	11	0	11	100.0%	114	23	91	79.82%
Tổng		81	14	67	82.72%	57	13	44	77.19%	1134	685	449	39.59%



UBND HUYỆN NHÀ BÈ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 2A
CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TIỂU HỌC NĂM HỌC 2021-2022

(Kèm theo Báo cáo số 1248/BC-GDDT ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè)

Biểu 2a. Kết quả rèn luyện về phẩm chất dành cho học sinh lớp 1, 2

Số thứ tự	Tên tiêu chí	Tổng số học sinh	Phẩm chất					
			Tốt	%	Đạt	%	Cần cố gắng	%
1	Yêu nước	6,073	5,843	96.21	229	3.77	1	0.02
2	Nhân ái	6,073	5,799	95.49	273	4.50	1	0.02
3	Chăm chỉ	6,073	5,304	87.34	756	12.45	13	0.21
4	Trung thực	6,073	5,684	93.59	389	6.41		
5	Trách nhiệm	6,073	5,420	89.25	646	10.64	7	0.12

Biểu 2b. Kết quả rèn luyện về năng lực dành cho học sinh lớp 1, 2

Số thứ tự	Tên tiêu chí	Tổng số học sinh	Năng lực					
			Tốt	%	Đạt	%	Cần cố gắng	%
1	Tự chủ, tự học	6,073	5,218	85.92	824	13.57	31	0.51
2	Giao tiếp-Hợp tác	6,073	5,344	88.00	708	11.66	21	0.35
3	Giải quyết vấn đề, sáng tạo	6,073	4,788	78.84	1216	20.02	69	1.14
4	Ngôn ngữ	6,073	5,098	83.95	915	15.07	60	0.99
5	Tính toán	6,073	5,108	84.11	908	14.95	57	0.94
6	Khoa học	6,073	5,287	87.06	774	12.74	12	0.20
7	Thẩm mỹ	6,073	5,328	87.73	742	12.22	3	0.05
8	Thể chất	6,073	5,544	91.29	527	8.68	2	0.03



UBND HUYỆN NHÀ BÈ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 2B
CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TIỂU HỌC NĂM HỌC 2021-2022

(Kèm theo Báo cáo số 1248 /BC-GDDT ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè)

Biểu 2c. Kết quả rèn luyện về phẩm chất dành cho học sinh lớp 3, 4, 5

Số thứ tự	Tên tiêu chí	Tổng số học sinh	Phẩm chất					
			Tốt	%	Đạt	%	Cần cố gắng	%
1	Chăm học, chăm làm	9,299	8,080	86.89	1,215	13.07	4	0.04
2	Tự tin, trách nhiệm	9,299	8,477	91.16	822	8.84		
3	Trung thực, kỷ luật	9,299	8,769	94.30	530	5.70		
4	Đoàn kết, yêu thương	9,299	9,135	98.24	164	1.76		

Biểu 1d. Kết quả rèn luyện về năng lực dành cho học sinh lớp 3, 4, 5

Số thứ tự	Tên tiêu chí	Tổng số học sinh	Năng lực					
			Tốt	%	Đạt	%	Cần cố gắng	%
1	Tự phục vụ, tự quản	9,299	8,574	92.20	724	7.79	1	0.01
2	Hợp tác	9,299	8,558	92.03	740	7.96	1	0.01
3	Tự học và giải quyết vấn đề	9,299	7,164	77.04	2,113	22.72	22	0.24

Handwritten signature in blue ink.



UBND HUYỆN NHÀ BÈ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 3
CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TIỂU HỌC NĂM HỌC 2021-2022

(Kèm theo Báo cáo số 1248/BC-GDDT ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè)

Biểu 3. Kết quả chất lượng học tập cấp Tiểu học

Năm học	Tổng số học sinh	Khen thưởng		Hoàn thành chương trình		Chưa hoàn thành (Tính cả khuyết tật, hòa nhập)		Chưa hoàn thành (Không tính khuyết tật, hòa nhập)		Bỏ học	
		Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
2020-2021	14,936	8,868	59.37	14,741	98.69	195	1.31	9	0.06	0	0.00
2021-2022	15,372	10,173	66.18	15,230	99.08	142	0.92	19	0.12	0	0.00



UBND HUYỆN NHÀ BÈ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 4
CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TIỂU HỌC NĂM HỌC 2021-2022

(Kèm theo Báo cáo số 1248 /BC-GDDT ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè)

Biểu 4. Kết quả xếp loại các môn học cấp Tiểu học (%)

Năm học	Xếp loại môn học	Tiếng Việt	Toán	Khoa học	Lịch sử-Địa lý	Ngoại ngữ	Tin học
2020-2021	Hoàn thành tốt	66.13	73.42	91.02	85.03	55.44	59.84
	Hoàn thành	33.61	26.38	8.96	14.95	44.51	40.13
	Chưa hoàn thành	0.26	0.20	0.02	0.02	0.05	0.03
2021-2022	Hoàn thành tốt	70.50	78.78	93.49	87.75	55.95	67.95
	Hoàn thành	28.57	20.58	6.48	12.20	44.04	32.04
	Chưa hoàn thành	0.92	0.64	0.03	0.05	0.01	0.01

2/



UBND HUYỆN NHÀ BÈ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 6
THỐNG KÊ ĐỘI NGŨ NĂM HỌC 2021-2022

(Kèm theo Báo cáo số 1248 /BC-GDDT ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè)

Biểu 6. Thống kê đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên mầm non, phổ thông năm học 2021-2022

Cấp học	Đội ngũ CBQL, GV, NV		Cán bộ quản lý (*)			Giáo viên			Nhân viên		
	Tổng số	Trong đó, viên chức (**)	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó	
				Công lập	Ngoài công lập		Công lập	Ngoài công lập		Công lập	Ngoài công lập
Mầm non	869	370	71	34	37	702	298	404	96	38	58
Tiểu học	642	642	36	36		569	569		37	37	
Trung học cơ sở	398	398	20	20		356	356		22	22	
TOÀN NGÀNH	1,909	1,410	127	90	37	1,627	1,223	404	155	97	58

(*) Cán bộ quản lý bao gồm Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng

(**) Viên chức chỉ tính công lập



HUYỆN NHÀ BÈ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 7
CƠ CẤU TRƯỜNG, LỚP, HỌC SINH NĂM HỌC 2021-2022

(Kèm theo Báo cáo số 4248 /BC-GDDT ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè)

Biểu 7. Cơ cấu trường, lớp, học sinh năm học 2021-2022

Ngành học, cấp học	Trường, Nhóm lớp	Lớp học	Học sinh
Mầm non	84	363	7,511
Trường (công lập)	13	144	4,000
Trường (tư thực)	30	131	2,449
Nhóm, lớp (ngoài công lập)	41	88	1,062
Tiểu học	15	431	15,372
Trung học cơ sở	8	220	9,448
TỔNG CỘNG	107	1,014	32,331

21



ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 8

Một số kết quả hội thi học sinh cấp Thành phố, cấp Quốc gia, cấp Quốc tế của các trường mầm non, phổ thông trên địa bàn huyện Nhà Bè Năm học 2021-2022

*(Kèm theo Báo cáo số 4248/BC-GDDT ngày 12 tháng 1 năm 2022
của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè)*

I. NGÀNH HỌC MẦM NON (12 giải cấp Thành phố)

Hội thi “Bé vẽ sáng tạo cùng Bitex” cấp Thành phố đạt 01 giải Nhất, 02 giải Ba, 03 giải Khuyến khích cá nhân và 01 giải Nhì, 01 giải Ba, 04 giải Khuyến khích tập thể.

II. CẤP TIỂU HỌC (01 giải cấp Quốc tế, 03 giải cấp Quốc gia, 36 giải cấp Thành phố)

1. Cấp Quốc tế (01 giải)

Cuộc thi Vẽ tranh Quốc tế Toyota “Chiếc ô tô mơ ước” Lần thứ 11: 01 giải Khuyến khích.

2. Cấp Quốc gia (03 giải)

Hội thi Giao lưu tìm hiểu “An toàn giao thông cho Nụ cười trẻ thơ” dành cho học sinh tiểu học đạt 03 giải Khuyến khích cấp quốc gia.

3. Cấp Thành phố (36 giải)

- Hội thi Toán học VioEdu cấp Thành phố đạt 05 giải Khuyến khích.
- Hội thi “Trạng nguyên Tiếng Việt” cấp Thành phố đạt 02 giải Nhất, 01 giải Nhì, 02 giải Ba và 02 giải Khuyến khích.
- Cuộc thi “Đại sứ Văn hóa đọc” lần 3 cấp Thành phố đạt 01 giải Nhất và 02 giải Khuyến khích cá nhân.
- Hội thi “Nét vẽ xanh” lần 25 cấp Thành phố đạt 02 giải Nhất, 05 giải Nhì, 07 giải Ba và 05 giải Khuyến khích.
- Cuộc thi “Lập trình Robot Myor” cấp Thành phố đạt 01 giải Ba và 01 giải Khuyến khích.

III. CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ (09 giải cấp Quốc tế, 108 giải cấp Quốc gia, 13 giải cấp Bộ, 282 giải cấp Thành phố)

1. Cấp Quốc tế (09 giải)

- Hội thi Olympic Toán, Tiếng Anh, Nghệ thuật trực tuyến FISO 2021-2022: 01 Huy chương Vàng, 04 Huy chương Bạc, 02 Huy chương Đồng.

- Hội thi “Thiết kế Poster toàn cầu” đạt 01 giải Nhất, 01 giải Nhì.

2. Cấp Quốc gia (119 giải)

- Kỳ thi Thách thức tư duy thuật toán Bebras: 06 Xuất sắc; 33 Giải.
- Kỳ thi Olympic Toán học Quốc tế TIMO: 04 Huy chương Vàng; 07 Huy chương Bạc; 06 Huy chương Đồng, 01 giải Khuyến khích.
- Hội thi FISO: 01 giải Vàng; 04 giải Bạc; 02 giải Đồng.
- Hội thi Olympic Toán, Tiếng Anh, Nghệ thuật trực tuyến FISO 2021-2022: 01 giải Vàng; 04 giải Bạc; 02 giải Đồng.
- Cuộc thi “Olympic Tiếng Anh trên internet”: 01 Huy chương Bạc, 01 Huy chương Đồng, 01 giải Khuyến khích.
- Hội thi IOE: 01 giải Ba, 05 giải Khuyến khích.
- Kỳ thi Toán học AMC 8 Quốc gia: 01 giải Khuyến khích.
- Kỳ thi Toán học AMC 10 Quốc gia: 01 giải Khuyến khích.
- An toàn thông tin: 01 giải Nhì, 07 giải Khuyến khích.
- Kỳ thi Toán quốc tế BIG BAY BEI (BBB): 05 Huy chương Vàng; 01 Huy chương Bạc; 01 Huy chương Đồng.
- Kỳ thi Olympic Khoa học quốc tế HKISO: 02 Huy chương Bạc.
- Hội thi “Thiết kế Poster”: 03 giải Khuyến khích.
- Hội thi “An toàn Giao thông cho nụ cười ngày mai” cấp Quốc gia: 01 giải Nhì, 04 giải Ba, 12 giải Khuyến khích.

3. Cấp Bộ (13 giải)

- Cuộc thi “An toàn Giao thông cho nụ cười ngày mai”: 02 giải Ba, 04 giải Khuyến khích.

- Cuộc thi “Đại sứ văn hóa đọc”: 01 giải Ba.

- Hội thi Toán TIMO: 05 Huy chương Vàng; 01 Huy chương Đồng.

4. Cấp Thành phố (282 giải)

- Học sinh giỏi lớp 9: 104 giải (07 giải Nhất, 33 giải Nhì, 64 giải Ba).
- Hội thi “Văn hay chữ tốt”: 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 02 giải Ba.
- Hội thi “Lớn lên cùng sách”: 01 giải Nhì, 03 giải Ba, 01 giải Khuyến khích.
- Hội thi Trường học xanh: 02 giải Nhất.
- Hội thi Kiến thức muôn màu: 01 giải Nhất, 02 giải Nhì.
- Hội thi Máy tính nhanh: 06 giải Nhì; 04 giải Ba.
- Hội thi Thiết kế sản phẩm tuyên truyền an toàn giao thông: 02 giải Ba.

- Hội thi “Đại sứ văn hóa đọc”: 01 giải Nhất; 02 giải Nhì; 01 giải Ba; 02 giải Khuyến khích, 01 giải Viết tiếp câu chuyện hay nhất, 01 giải chuyên đề.
- Hội thi “Em yêu Tổ quốc Việt Nam”: 01 giải Khuyến khích.
- Hội thi vẽ tranh “Tấm lòng tri ân”: 03 giải.
- Hội thi Học sinh - Sinh viên với pháp luật: 04 giải Nhất, 01 giải cá nhân.
- Lắp ráp lập trình Myor: 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba, 01 giải Khuyến khích (tập thể), 01 giải tiềm năng.
- Hội thi “Đua xe năng lượng mặt trời”: 01 giải Khuyến khích.
- Hội thi “Khéo tay kỹ thuật”: 01 giải Nhất, 03 giải Nhì.
- Hội thi Toán Bebras: 01 giải Xuất sắc, 04 giải Giỏi.
- Hội thi Sáng tạo STEM “Sáng tạo Máy trợ thở phòng chống dịch COVID-19”: 02 giải Khuyến khích.
- Hội thi “Khoa học STEM Day năm 2022”: 01 giải Khuyến khích đua xe thể năng và 01 giải C vẽ tranh chủ đề “Thành phố của em - Thành phố thông minh”.
- Cuộc thi Thiết kế bài giảng STEM năm 2021 của Trung tâm Phát triển Khoa học và Công nghệ trẻ: 01 giải Nhất.
- Hội thi “Sản phẩm sáng tạo khoa học trẻ”: 01 giải Ba.
- Hội thi “Sáng tác ảnh”: 01 giải Ba, 02 giải Khuyến khích, 02 giải triển vọng.
- Hội thi “Nét vẽ xanh”: 02 giải Nhất, 02 giải Nhì, 02 giải Ba, 01 giải KK.
- Hội thi thiết kế giáo án của Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam: 01 giải Ba và 01 giải Khuyến khích.
- Hội thi Tin học trẻ : 01 giải Khuyến khích
- Hội thi Tên lửa nước : 03 giải Nhất, 03 giải Nhì, 02 giải Khuyến khích
- Hội thi Vẽ tranh và thiết kế thiệp Chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam: 04 giải
- Hội thi “Tìm hiểu kiến thức về bảo vệ môi trường”: 05 giải A cá nhân.
- Cuộc thi “Olympic Tiếng Anh trên internet” : 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba, 01 giải Khuyến khích.
- Hội thi IOE: 01 giải Nhất, 01 giải Ba, 03 giải Nhì, 06 giải Khuyến khích.
- Hội thi “Khoa học Kỹ thuật” cấp Thành phố: 08 giải Ba.
- Hội thi sáng tác video clip “Công đoàn ngành Giáo dục Thành phố - Đồng hành và Chia sẻ” Chào mừng kỷ niệm 45 năm ngày thành lập Công đoàn ngành Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh (06/4/1977- 06/4/2022): 01 giải Nhì, 01 giải Tư tác phẩm, 01 giải Khuyến khích, 01 giải bình chọn, 01 giải like, share.

- Nghiên cứu khoa học: 01 giải Nhì, 02 giải Ba.
- Hội thi Nghi thức Đội: 01 giải xuất sắc, 01 giải Nhất.
- Hội thi “Thiết kế Poster toàn cầu”: 01 giải Nhất, 01 giải Nhì.
- Hội thi “Thách thức tư duy”: 01 giải Nhất, 01 giải Ba.
- Hội thi “Tiếng kèn Đội ta”: đạt giải Ba tập thể.
- Hội thi Vẽ tranh thành phố: 01 giải A, 01 giải C.
- Hội thi Tin học văn phòng: đạt 03 học sinh.
- Thể thao học sinh:
- + Cá nhân: 07 Huy chương Vàng, 09 Huy chương Bạc, 22 Huy chương Đồng.
- + Tập thể: 02 Huy chương Đồng. /.

Số: 2708 /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023
đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015
và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức
Chính quyền địa phương ngày 21 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Quyết định số 2159/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 8 năm 2022 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành khung Kế hoạch thời gian
năm học 2022 - 2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục
thường xuyên;*

*Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2767/TTr-SGDĐT
ngày 05 tháng 8 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm theo dõi chỉ đạo các cấp học, ngành học thực hiện nghiêm túc Kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023; Quyết định cho học sinh nghỉ học trong trường hợp thời tiết quá khắc nghiệt, thiên tai và bố trí cho học sinh học bù bảo đảm số tuần thực học và thời gian nghỉ của giáo viên trong năm học.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Sở Giáo dục và Đào tạo (03b);
- VPUB: các PCVP;
- Phòng VX, TH;
- Lưu: VT, (VX-VN) 1đ.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Anh Đức



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

KẾ HOẠCH THỜI GIAN NĂM HỌC 2022 - 2023

Đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2708 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

Các ngành học, cấp học	Ngày tựu trường	Ngày khai giảng	Học kỳ I	Học Kỳ II	Ngày bế giảng năm học	Các kỳ thi và xét tốt nghiệp.
1. Mầm non	Thứ Tư 31/8/2022	Thứ Hai 05/9/2022	Từ 05/9/2022 đến 14/01/2023. 18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	Từ 16/01/2023 đến 20/5/2023 17 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	22-26/5/2023	
2. Tiểu học	Thứ Hai 22/8/2022	Thứ Hai 05/9/2022	Từ 05/9/2022 đến 14/01/2023. 18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	Từ 16/01/2023 đến 20/5/2023 17 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	22-26/5/2023	- Xét hoàn thành chương trình Tiểu học trước ngày 30/6/2023. - Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 1 năm học 2023 - 2024 trước 31/7/2023
3. Trung học cơ sở	Thứ Hai 22/8/2022	Thứ Hai 05/9/2022	Từ 05/9/2022 đến 14/01/2023. 18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	Từ 16/01/2023 đến 20/5/2023 17 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	22-26/5/2023	- Xét tốt nghiệp THCS trước ngày 30/6/2023 - Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2023 - 2024 trước 31/7/2023

Các ngành học, cấp học	Ngày tựu trường	Ngày khai giảng	Học kỳ I	Học Kỳ II	Ngày bế giảng năm học	Các kỳ thi và xét tốt nghiệp.
4. Trung học phổ thông	Thứ Hai 22/8/2022	Thứ Hai 05/9/2022	Từ 05/9/2022 đến 14/01/2023. 18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	Từ 16/01/2023 đến 20/5/2023 17 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	22-26/5/2023	- Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022 - 2023 trước 31/7/2023
5. Giáo dục thường xuyên (Bổ túc Trung học cơ sở)	Thứ Hai 22/8/2022	Thứ Hai 05/9/2022	Từ 05/9/2022 đến 14/01/2023. - Lớp 6,7: 18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác - Lớp 8,9: 16 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	Từ 16/01/2023 đến 20/5/2023 - Lớp 6,7: 17 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác - Lớp 8,9: 16 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	22-26/5/2023	Xét tốt nghiệp THCS trước ngày 30/6/2023
6. Giáo dục thường xuyên (Bổ túc Trung học phổ thông)	Thứ Hai 22/8/2022	Thứ Hai 05/9/2022	Từ 05/9/2022 đến 14/01/2023. - Lớp 10: 18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác - Lớp 11, 12: 16 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	Từ 16/01/2023 đến 20/5/2023 - Lớp 10: 17 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác - Lớp 11, 12: 16 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	22-26/5/2023	

Ghi chú:

- Ngày nghỉ lễ được quy định bởi Luật Lao động nếu trùng vào ngày nghỉ cuối tuần thì được nghỉ bù vào ngày làm việc kế tiếp. Hiệu trưởng các trường chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp cho đơn vị mình đúng qui định.
- Nghỉ tết Âm lịch bắt đầu từ ngày 18/01/2023 (27 tháng Chạp Âm lịch) đến hết ngày 26/01/2023 (Mùng 5 tháng 01 Âm lịch).

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

NỘI DUNG PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN NĂM HỌC 2022-2023

Năm học 2022-2023 toàn ngành Giáo dục và Đào tạo Huyện tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; Chiến lược phát triển giáo dục 2021 - 2030, tầm nhìn 2045; là năm học thứ ba ngành Giáo dục và Đào tạo Huyện tiếp tục thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Nhà Bè lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI nhiệm kỳ 2020 - 2025, tiếp tục thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ Tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tiếp tục thực hiện bốn chương trình trọng điểm của Huyện và bốn chương trình phát triển Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2025 nhằm đưa giáo dục và đào tạo Huyện, Thành phố nhanh chóng hội nhập khu vực và quốc tế, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Thành phố và huyện Nhà Bè.

Thực hiện Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè phát động phong trào thi đua yêu nước trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động trong toàn Ngành tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt nội dung Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với thực hiện “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm” trong đội ngũ, nhằm thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; kỷ cương, nề nếp, kỷ luật lao động, nội quy, quy chế của nhà trường, đơn vị; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không ngừng tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm, tận tâm, yêu thương học sinh, xây dựng lối sống trong sạch, lành mạnh, tác phong mẫu mực mô phạm; tích cực trong học tập, bồi dưỡng, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao mức đạt được trong chuẩn nghề nghiệp, chuẩn cán bộ quản lý; đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo, ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao trong tất cả tình huống, hoàn cảnh.

2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, phong trào thi đua ”Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với nội dung trọng tâm “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, phát huy hiệu quả các nhóm giáo viên cùng nhau phát triển và khuyến khích các giải pháp đổi mới, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, sáng kiến cải tiến kỹ thuật áp dụng hiệu quả trong giảng dạy và công tác, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đề xuất các giải pháp cụ thể, cách làm sáng tạo, phù hợp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học. Phát động thi đua có chủ đề, chủ điểm, khuyến khích được đông đảo cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham gia; kịp thời biểu dương, khen thưởng, tôn vinh cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tiêu biểu, tập thể có thành tích xuất sắc.

3. Tổ chức thực hiện đầy đủ nội dung phương hướng, nhiệm vụ của năm học, thực hiện những giải pháp linh hoạt, cụ thể nhằm giải quyết căn bản các khó khăn, thử thách từ thực tiễn để tiếp tục giữ vững định hướng *“Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, hoàn thiện hệ thống giáo dục theo hướng giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo hướng linh hoạt, chuẩn hóa, hiện đại và hội nhập quốc tế”*, quyết tâm thực hiện đổi mới mạnh mẽ, sâu sắc tư duy giáo dục; đổi mới căn bản và toàn diện về chương trình, nội dung, phương pháp giảng dạy, học tập, kiểm tra, đánh giá trên nền tảng giáo dục thông minh và theo định hướng chuẩn quốc tế; coi trọng quản lý chất lượng giáo dục; trong đó chú trọng các hoạt động tư vấn, trải nghiệm sáng tạo, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống; thường xuyên giáo dục lòng yêu nước, đạo đức, lối sống, các giá trị văn hóa, tích cực tham gia bảo vệ môi trường trong học sinh.

4. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện nội dung “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” gắn với phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, xây dựng “Trường học hạnh phúc”. Mỗi thầy, cô giáo phấn đấu vượt qua khó khăn, yêu ngành, yêu nghề, an tâm công tác, quan hệ ứng xử mực thước đối với học sinh, sinh viên, phụ huynh, nhân dân, đồng nghiệp; thương yêu học sinh và luôn đồng hành, chia sẻ, trách nhiệm với học sinh; mỗi thầy, cô giáo ý thức việc tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, phong cách, đạo đức của cán bộ, giáo viên, nhân viên; đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục; thường xuyên và không ngừng học tập để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị; nâng cao năng lực chuyên môn, ngoại ngữ và tin học đáp ứng yêu cầu công tác và hoạt động giáo dục; có kế hoạch tự học, rèn luyện kỹ năng,

phương pháp tự học, tự nghiên cứu, lĩnh hội tri thức khoa học, công nghệ và nghệ thuật sư phạm; không ngại khó trong công việc, luôn thực hiện lời nói đi đôi với việc làm, thể hiện việc thầy cô giáo nêu gương tốt cho học sinh, quan tâm chăm sóc, động viên, giúp đỡ và tạo điều kiện để học sinh học tập tốt, trở thành những công dân có lý tưởng, yêu nước, có trách nhiệm; lãnh đạo nêu gương tốt cho giáo viên, nhân viên; xây dựng khối đoàn kết thống nhất, gắn bó, dân chủ, công khai trong các hoạt động ở từng đơn vị, xây dựng môi trường học tập tốt học sinh; có nhiều hình thức thiết thực để hỗ trợ các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh bị mồ côi do dịch bệnh Covid-19 gây ra; tổ chức biểu dương kịp thời những tấm gương học sinh vượt khó, vươn lên trong học tập, rèn luyện.

5. Tiếp tục tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục - Đào tạo, Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân Huyện. Tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 3, lớp 7; tăng cường hiệu quả quản lý Nhà nước trên nền tảng công nghệ số, giáo dục thông minh; chủ động bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ; tiếp tục thực hiện tốt cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông; nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng hội nhập khu vực và quốc tế; định hướng học sinh học và tham gia kiểm tra trình độ tiếng Anh - Tin học theo chuẩn quốc tế. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học trực tuyến và kiểm tra, đánh giá.

6. Đẩy mạnh việc xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời, thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030 và Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2023”. Đa dạng hóa nội dung chương trình, tạo điều kiện thuận lợi cho mọi người dân được tham gia học tập liên tục, suốt đời bằng nhiều hình thức, đáp ứng nhu cầu phát triển của cá nhân và của địa phương; tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, sáng tạo trong việc xây dựng gia đình học tập, dòng họ học tập và cộng đồng học tập.

7. Tổ chức, động viên đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, người lao động, học sinh tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao trong các đơn vị giáo dục, trường học và các Cụm thi đua. Tăng cường các hoạt động chăm lo và tự chăm lo đời sống vật chất và tinh thần, đền ơn đáp nghĩa cho nhà giáo, người lao động, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, thiết thực chào mừng các ngày lễ lớn

của đất nước. Ở từng trường học, cơ sở giáo dục tổ chức tốt và phù hợp các hoạt động kỷ niệm 40 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2022).

Hội đồng Thi đua khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè đề nghị các đơn vị trường học, cơ sở giáo dục trực thuộc xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tốt các phong trào thi đua; cụ thể hóa nội dung thi đua, tiêu chí đánh giá phù hợp với yêu cầu, điều kiện của từng đơn vị, đảm bảo hiệu quả thiết thực; nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2022-2023, xứng đáng với sự quan tâm chăm sóc của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Nhà Bè.

**HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN NHÀ BÈ**
